

Bản án số: 114/2023/HSST
Ngày: 10/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hợp

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Phương
2. Bà Nguyễn Bích Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thuỳ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến giữa điểm cầu trung tâm là Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng và điểm cầu thành phần là Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng vụ án hình sự thụ lý số: 106/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2023/QĐXXST-HS ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với các bị cáo:

1. Hoàng Hải L; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20 tháng 01 năm 1999 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12 phổ thông; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 04, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Con ông: Hoàng Việt T - sinh năm 1963 (đã chết); Con bà: Vũ Thị D - sinh năm 1966 (trú tại: Tổ 04, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: không có; Tiền sự: không, Tiền án: không.

Nhân thân:

- Ngày 07/6/2016 Công an thành phố Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi trồng cây cần sa.

- Ngày 12/11/2018 Công an thành phố Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính (cảnh cáo) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 25 tháng 3 năm 2023 đến nay; Có mặt tại điểm cầu thành phần.

2. Nguyễn Văn N; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 18 tháng 7 năm 1993 tại huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 07/12 phổ thông; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở hiện nay: Tổ 05, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Con ông: Nguyễn Văn L - sinh năm 1963 (đã chết); Con bà: Phú Thị H - sinh năm 1966 (trú tại: phường P, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên); Anh, chị, em ruột: Có 02 chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Triệu Thị T - sinh năm 1994 (trú tại xã B, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng) (đã ly hôn); Con: không có; Tiền sự: không, Tiền án: không.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 25 tháng 3 năm 2023 đến nay; Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Đào Hùng V, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 03, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt, đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12^h30' ngày 25/3/2023, Hoàng Hải L (*sinh năm 1999; trú tại Tổ 04, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng*) đến nhà Đào Hùng V (*sinh năm 1986; trú tại Tổ 03, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng*) mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, màu xanh, biển kiểm soát 11X1 - 076.87 rồi điều khiển xe đến nhà Nguyễn Văn N (*sinh năm 1993; trú tại Tổ 05, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng*). Tại đây L và N cùng thống nhất góp tiền mua ma túy đá về sử dụng. L góp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*), N góp 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) rồi L điều khiển xe mô tô chở N đến chợ N thuộc phường N, thành phố Cao Bằng; N ngồi chờ trên xe máy, L đi bộ tìm và mua với một thanh niên khoảng 30 tuổi (không quen biết, nhìn dáng giống người nghiện) 300.000đ được một gói nilon màu trắng bên trong có ma túy đá. L cất gói ma túy đá vào trong chiếc túi đang đeo trước ngực và quay lại nơi N đang đợi chờ N đi tìm chỗ sử dụng. Khi đi đến khu vực thuộc tổ 5, phường S, thành phố Cao Bằng bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang hồi 14^h00' ngày 25/3/2023, thu giữ:

+ 01 (một) gói nilon trong suốt bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,25g (*không phân hai mươi lăm gam*) cất giấu trong túi màu đen L đang đeo trên người (*L và N khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy đá*).

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, màu xanh, biển kiểm soát 11X1 - 076.87.

+ 01 (một) điện thoại màu xám trắng, mặt sau có chữ IPHONE số IMEI 354437063500215 thu giữ của Hoàng Hải L.

+ 01 (một) điện thoại màu đen xanh mặt sau có chữ VIVO số IMEI 86067105707951 thu giữ của Nguyễn Văn N.

+ Một chiếc túi màu đen đã qua sử dụng của Hoàng Hải L.

Ngày 26/3/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 103 đối với vật chứng của vụ án. Tại Kết luận giám định số 175/KL-KTHS ngày 31/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine.*

Hành vi của Hoàng Hải L, Nguyễn Văn N đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 109/CT-VKSTP ngày 18/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo Hoàng Hải L, Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo thừa nhận khoảng 12h30 ngày 25/3/2023 cùng nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng, L góp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*), N góp 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*). L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, màu xanh, biển kiểm soát 11X1 - 076.87 (mượn của Đào Hùng V) chở N đến khu vực chợ N rồi tự tìm mua 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) được 01 (*một*) gói ma túy đá với một thanh niên khoảng 30 tuổi (không quen biết, nhìn dáng giống người nghiện). Sau khi mua được ma túy, L chở N đi tìm chỗ sử dụng thì bị bắt quả tang tại tổ 5, phường S, thành phố Cao Bằng.

Các bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và Kết luận giám định số 175/KL-KTHS ngày 31/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng cũng như các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); tuyên bố các bị cáo Hoàng Hải L, Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo L từ 18 (mười tám) đến 21 (hai mươi một) tháng tù, bị cáo N từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng là ma túy bị thu giữ trong vụ án và 01 (một) túi đeo màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Hải L 01 (một) điện thoại màu xám trắng, mặt sau có chữ IPHONE số IMEI 354437063500215; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn N 01 (một) điện thoại màu đen xanh mặt sau có chữ VIVO số IMEI

86067105707951, đều là điện thoại cũ đã qua sử dụng vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận; khi nói lời sau cùng, các bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Hải L, Nguyễn Văn N khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận: Hồi 14^h00' ngày 25/3/2023 tại Tổ 05, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, Hoàng Hải L và Nguyễn Văn N bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép 0,25g (*không thấy hai mươi lăm gam*) ma túy, loại Methamphetamine mục đích sử dụng cho bản thân.

Các bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của chất ma túy, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo Hoàng Hải L, Nguyễn Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Tội phạm các bị cáo thực hiện có tính chất đồng phạm giản đơn nhưng đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, tính chất của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, tiếp tay cho tội phạm và tệ nạn ma túy ở địa phương. Do đó, cần xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Các bị cáo cùng tàng trữ 0,25g (*không thấy hai mươi lăm gam*) ma túy, loại Methamphetamine nên bị xét xử

theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại thời điểm phạm tội, các bị cáo được xác định là không có tiền án, tiền sự nhưng các bị cáo đều là người sử dụng, lệ thuộc ma túy. Bị cáo L đã từng bị Công an thành phố Cao Bằng xử lý vi phạm hành chính 02 lần về hành vi trồng cây cần sa và sử dụng trái phép chất ma túy nên bị coi là người có nhân thân xấu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào nhân thân của các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khối lượng ma túy các bị cáo phạm tội, thấy rằng cả hai bị cáo đều chịu trách nhiệm ngang nhau về khối lượng chất ma túy bị thu giữ nhưng bị cáo L có nhân thân xấu, là người khởi xướng, chuẩn bị phương tiện, chủ động đến tận nhà rủ N và góp số tiền lớn hơn, là người trực tiếp đi mua ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn so với bị cáo N. Cần phải áp dụng hình phạt tù trên mức khởi điểm trong khung hình phạt đối với cả hai bị cáo, xử phạt bị cáo L với mức hình phạt cao hơn mới đủ nghiêm khắc để cải tạo giáo dục các bị cáo và đảm bảo tính răn đe, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy ở địa phương nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy loại Methamphetamine bị thu giữ: Bị cáo Hoàng Hải L khai mua với một nam thanh niên tại khu vực chợ N thuộc phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Do không biết họ tên, địa chỉ, việc trao đổi không ai biết nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng vẫn tiếp tục xác minh làm rõ nếu đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu xanh, biển kiểm soát 11X1 - 076.87 chủ sở hữu là Đào Hùng V. Ngày 25/3/2023 L mượn xe của V với lý do đi có việc riêng. V không biết việc L sử dụng xe làm phương tiện để đi mua ma túy nên ngày 16/4/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ:

- 01 (một) phong bì niêm phong tang vật là ma túy bị thu giữ trong vụ án là chất nhà nước cấm lưu hành; 01 (một) túi đeo màu đen thu giữ của Hoàng Hải L dùng để đựng ma túy nay không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại màu xám trắng, mặt sau có chữ IPHONE, thu giữ của Hoàng Hải L và 01 (một) điện thoại màu đen xanh mặt sau có chữ VIVO thu giữ của Nguyễn Văn N. Tại biên bản kiểm tra chi tiết cuộc gọi ngày 25/3/2023

cả hai chiếc điện thoại đã thu giữ nêu trên không có nội dung liên quan đến hành vi phạm tội nên được trả lại cho các bị cáo.

- Ngày 16/4/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả lại cho Đào Hùng V 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu xanh, biển kiểm soát 11X1 - 076.87. Anh V không có yêu cầu về dân sự. Tòa án không giải quyết, cần xác nhận trong bản án.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Hoàng Hải L, Nguyễn Văn N.

Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Hải L, Nguyễn Văn N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Hoàng Hải L 20 (hai mươi) tháng tù. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù của các bị cáo được tính từ ngày bắt tạm giam 25/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) túi đeo màu đen thu giữ của Hoàng Hải L;

+ 01 (một) phong bì niêm phong ma túy thu giữ trong vụ án mặt trước ghi "*Tang vật cân quả tang vụ Hoàng Hải L, sinh năm 1999; Nguyễn Văn N sinh năm 1993. Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 25/3/2023*" (Kèm theo Kết luận giám định số 175/KL-KTHS ngày 31/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng);

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Hải L: 01 (một) điện thoại màu xám trắng, mặt sau có chữ IPHONE, màn hình có nhiều vết nứt, có số IMEI theo Quyết định chuyển vật chứng: 354437063500215, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn N: 01 (một) điện thoại màu đen xanh mặt sau có chữ VIVO, có số IMEI (theo Quyết định chuyển vật chứng): 86067105707951, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Xác nhận vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 130 ngày 26/7/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận ngày 16/4/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả lại cho Đào Hùng V 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu xanh, biển kiểm soát 11X1-076.87. Anh Đào Hùng V không có yêu cầu về dân sự, tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Các bị cáo Hoàng Hải L, Nguyễn Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đào Hùng V vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần của bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Hợp